

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17573/CT-TTHT
V/v chính sách thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: CÔNG TY TNHH EDELMAN

Địa chỉ: Lầu 6, Tòa nhà TNR, số 180-192 đường Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình,
Quận 1, TP.HCM
Mã số thuế: 0303039951

Trả lời văn thư số 01/08/EDEL ngày 20/08/2020 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý thuế;

Căn cứ khoản 2 Điều 33 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa:

“2. Người nộp thuế có quyền giải quyết số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa theo thứ tự quy định sau:

a) Bù trừ tự động với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ hoặc còn phải nộp của cùng loại thuế theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 29 Thông tư này (trừ trường hợp nêu tại điểm b khoản 1 Điều này).

b) Bù trừ tự động với số tiền phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo của từng loại thuế có cùng nội dung kinh tế (tiểu mục) quy định của mục lục ngân sách nhà nước (trừ trường hợp nêu tại điểm b khoản 1 Điều này). Trường hợp quá 06 (sáu) tháng kể từ thời điểm phát sinh số tiền thuế nộp thừa mà không phát sinh khoản phải nộp tiếp theo thì thực hiện theo hướng dẫn tại điểm c khoản này.

...”

Căn cứ Nghị định 114/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 116/2020/QH14 của Quốc hội về giảm Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác:

+ Tại Điều 2 quy định giảm thuế thu nhập doanh nghiệp:

“1. Giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 đối với trường hợp doanh nghiệp có tổng doanh thu năm 2020 không quá 200 tỷ đồng.

2. Tổng doanh thu năm 2020 làm căn cứ xác định đối tượng áp dụng được giảm thuế theo quy định tại khoản 1 Điều này là tổng doanh thu trong kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 của doanh nghiệp bao gồm toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền cung ứng dịch vụ kể cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà doanh nghiệp được hưởng theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

...

3. Trường hợp doanh nghiệp dự kiến tổng doanh thu trong kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 không quá 200 tỷ đồng thì doanh nghiệp xác định tạm nộp hàng quý bằng 70% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của quý.

...

5. Kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp được xác định theo năm dương lịch, trường hợp doanh nghiệp áp dụng năm tài chính khác với năm dương lịch thì kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp xác định theo năm tài chính áp dụng quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, và các văn bản hướng dẫn thi hành.”

+ Tại Điều 3 quy định kê khai giảm thuế:

“1. Doanh nghiệp tự xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm khi tạm nộp hàng quý và khi kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020. Khi lập hồ sơ khai thuế, doanh nghiệp kê khai số thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm trên các mẫu tờ khai ban hành kèm theo Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) và trên Phụ lục thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm theo Nghị quyết số 116/2020/QH14 ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Khi thực hiện quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, trường hợp doanh nghiệp nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp quý thì doanh nghiệp nộp bổ sung số tiền thuế còn thiếu và tính tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp doanh nghiệp đã nộp thuế nhiều hơn so với số thuế phải nộp của kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 thì xử lý số tiền thuế nộp thừa theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

...”

Căn cứ các quy định trên,

1. Trường hợp Công ty có số tiền thuế TNDN nộp thừa phù hợp theo quy định pháp luật thì việc bù trừ tự động được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Thông tư số 156/2013/TT-BTC.

2. Công ty thuộc đối tượng được giảm 30% thuế TNDN năm 2020 nếu đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định 114/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ (Lưu ý: năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/07/2019 và kết thúc ngày 30/06/2020 là năm tài chính 2019 không thuộc trường hợp giảm thuế TNDN theo Nghị quyết số 116/2020/QH14 ngày 19/06/2020 của Quốc hội và Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ). Tổng doanh thu năm 2020 làm căn cứ xác định đối tượng áp dụng được giảm thuế TNDN quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định 114/2020/NĐ-CP. Công ty tự xác định số thuế TNDN được giảm theo quy định tại Điều 3 Nghị định 114/2020/NĐ-CP.

Từ ngày 01/7/2020, Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 có hiệu lực thi hành. Ngày 19/10/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 126/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 (hiệu lực từ ngày 05/12/2020). Trong thời gian từ ngày 01/07/2020 đến ngày 04/12/2020, Công ty thực hiện theo hướng dẫn trên; Từ ngày 05/12/2020 Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 126/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Phòng TTKT5;
 - Phòng NVDTPC;
 - Lưu: VT, TTHT (vnhtrang.Sb).
- 1830-6896233/20

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Nam Bình